

Số: 201 /TB-VP

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2024

## THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Về việc Sử dụng tài sản công là cơ sở nhà đất tại Lô HH4, KĐT Mễ Trì Hạ, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội vào mục đích cho thuê

### I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

- Tên tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty Đấu giá hợp danh Quốc gia, có địa chỉ tại Số 71 ngõ 125 đường Tân Xuân, TDP Tân Xuân 1, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 97 điểm
- Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không có

### II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Mức tối đa	Công ty Đấu giá hợp danh Quốc gia	Công ty Đấu giá hợp danh VNA	Công ty Đấu giá hợp danh số 5 - Quốc gia	Công ty Đấu giá hợp danh Vạn Thành An
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23	22	23	23	22
I	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11	11	11	11	11
I.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6	6	6	6	6
I.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5	5	5	5	5

2	<b>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</b>	8	8	8	8	8	8
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4	4	4	4	4	4
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4	4	4	4	4	4
3	<b>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</b>	2	2	2	2	2	2
4	<b>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</b>	1	0	1	1	1	0
5	<b>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</b>	1	1	1	1	1	1
II	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</b>	22	22	22	22	22	22
I	<b>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</b>	4	4	4	4	4	4
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4	4	4	4	4	4
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá	4	4	4	4	4	4



4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4	4	4	4	4
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3	3	3	3	3
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3	3	3	3	3
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45	43	43	44	41
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6	6	6	5	6
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2				
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3				
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4				
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5			5	
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6	6	6		6

2	Trong năm trước liên kế đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi ) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18	18	18	18	18	14
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10					
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12					
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14					14
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16					
2.5	Từ 100% trở lên	18	18	18	18	18	
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5	5	5	5	5	5
3.1	Dưới 03 năm	3					
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4					
3.3	Từ 05 năm trở lên	5	5	5	5	5	5
4	Số lượng đầu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3	3	3	3	3	3



4.1	01 đấu giá viên	1					
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2					
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3	3	3	3	3	3
5	<b>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</b> <b>(Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</b>	4	4	4	4	4	4
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2					
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3					
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4	4	4	4	4	4
6	<b>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</b>	5	3	4	5	5	5

6.1	Dưới 50 triệu đồng	2					
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3	3				
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4		4			
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5			5		5
7	<b>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</b>	3	3	3	3	3	3
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2					
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3	3	3	3	3	3
8	<b>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</b>	1	1	1	1	1	1
IV	<b>Thủ lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</b>	5	5	5	5	5	5
1	<b>Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</b>	3					
2	<b>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</b>	4					

3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phân trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5	5	5	5	5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0	5	0	0	0
1	- Đã từng bán đấu giá thành công cho Đài Truyền hình Việt Nam. - Có số lượng hợp đồng đấu giá quyền thuê mặt bằng trên địa bàn TP Hà Nội từ năm 2023 đến nay nhiều nhất. (Tổ chức đấu giá cung cấp Hợp đồng/Biên bản đấu giá/Biên bản nghiệm thu, thanh lý/Hóa đơn tài chính)	1	1	0	0	0
2	Mức thù lao dịch vụ đấu giá tài sản thấp nhất.	4	4	0	0	0
<b>Tổng số điểm</b>		100	97	93	94	90
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố					
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố					



## \* Giải thích tiêu chí Mức thù lao dịch vụ đấu giá tài sản thấp nhất.

Thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo thông tư 108/2020/TT-BTC	Công ty Đấu giá hợp danh Quốc gia	Công ty Đấu giá hợp danh VNA	Công ty Đấu giá hợp danh số 5 - Quốc gia	Công ty Đấu giá hợp danh Vạn Thành An
1 50.000.000 đồng + 2% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm	60% mức thù lao dịch vụ đấu giá so với khung thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định (20.000.000 đồng) + 2% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm)	50% mức thù lao dịch vụ đấu giá so với khung thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định (25.000.000 đồng) + 2% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm)	50% mức thù lao dịch vụ đấu giá so với khung thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định (25.000.000 đồng) + 2% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm)	40% mức thù lao dịch vụ đấu giá so với khung thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định (30.000.000 đồng) + 2% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm)
2 Chi phí đấu giá tài sản theo khoản 2 điều 66 Luật đấu giá	3.000.000 đồng/01 lần thực hiện (chưa bao gồm thuế GTGT)	3.000.000 đồng- chi phí tác nghiệp đấu giá tài sản - Chưa bao gồm chi phí đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng và đăng tải thông báo trên trang mạng thông tin điện tử <a href="https://taisancong.vn">https://taisancong.vn</a>	10.000.000 đồng/01 lần thực hiện (chưa bao gồm thuế GTGT)	3.000.000 đồng/01 lần thực hiện (chưa bao gồm thuế GTGT)
<b>Tổng</b>	23.000.000 + 2% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm)	28.000.000 + 2% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm) và - Chưa bao gồm chi phí đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng và đăng tải thông báo trên trang mạng thông tin điện tử <a href="https://taisancong.vn">https://taisancong.vn</a>	35.000.000 + 2% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm)	33.000.000 + 2% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm)



**\* Giải thích tiêu chí: Đã từng bán đấu giá thành công cho Đài Truyền hình Việt Nam và Có số lượng hợp đồng đấu giá quyền thuê mặt bằng trên địa bàn TP Hà Nội từ năm 2023 đến nay nhiều nhất. (Tổ chức đấu giá cung cấp Hợp đồng/Biên bản đấu giá/Biên bản nghiệm thu, thanh lý/Hóa đơn tài chính)**

Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	Công ty Đấu giá hợp danh Quốc gia	Công ty Đấu giá hợp danh VNA	Công ty Đấu giá hợp danh số 5 - Quốc gia	Công ty Đấu giá hợp danh Vạn Thành An
<p>1</p> <p>-Đã từng bán đấu giá thành công cho Đài Truyền hình Việt Nam và</p> <p>-Có số lượng hợp đồng đấu giá quyền thuê mặt bằng trên địa bàn TP Hà Nội từ năm 2023 đến nay nhiều nhất. (Tổ chức đấu giá cung cấp Hợp đồng/Biên bản đấu giá/Biên bản nghiệm thu, thanh lý/Hóa đơn tài chính)</p>	<p>- Đã từng bán đấu giá thành công cho Đài Truyền hình Việt Nam</p> <p>- Có số lượng hợp đồng đấu giá quyền thuê mặt bằng trên địa bàn TP Hà Nội từ năm 2023 đến nay nhiều nhất là 20 hợp đồng, có giấy tờ chứng minh đáp ứng yêu cầu</p>	<p>- Đã từng bán đấu giá thành công cho Đài Truyền hình Việt Nam</p> <p>- Có số lượng hợp đồng đấu giá quyền thuê mặt bằng trên địa bàn TP Hà Nội từ năm 2023 đến nay là 10 hợp đồng. Không có giấy tờ chứng minh để đáp ứng yêu cầu</p>	<p>Chưa bán đấu giá thành công cho Đài Truyền hình Việt Nam</p> <p>- Không thể hiện số lượng hợp đồng đấu giá quyền thuê mặt bằng trên địa bàn TP Hà Nội từ năm 2023 đến nay. Không có giấy tờ chứng minh để đáp ứng yêu cầu</p>	<p>Chưa bán đấu giá thành công cho Đài Truyền hình Việt Nam</p> <p>- Không thể hiện số lượng hợp đồng đấu giá quyền thuê mặt bằng trên địa bàn TP Hà Nội từ năm 2023 đến nay. Không có giấy tờ chứng minh để đáp ứng yêu cầu</p>

Căn cứ thông báo số 170/TB-VP ngày 13/03/2024 của Chánh Văn phòng Đài THVN về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản Điều 4 Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, mục 4.1 Phương thức lựa chọn tổ chức đấu giá. Tiêu chí chấm điểm: Tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại. Trường hợp có từ 02 tổ chức đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì Văn phòng Đài Truyền hình Việt Nam sẽ lựa chọn đơn vị có mức thù lao dịch vụ đấu giá thấp nhất. Vì vậy, Văn phòng Đài Truyền hình Việt Nam lựa chọn Công ty Đấu giá hợp danh Quốc gia là đơn vị được thực hiện tổ chức đấu giá tài sản.

Văn phòng Đại Truyền hình Việt Nam thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để đơn vị tổ chức đấu giá được lựa chọn biết và thực hiện.

**Nơi nhận:**

- CVP (để báo cáo);
- Công TTTĐT Quốc gia về đấu giá tài sản;
- Công thông tin điện tử Đài THVN;
- Công ty Đấu giá hợp danh Quốc gia
- Lưu: VT, QT.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

  
**Đỗ Tiến Hùng**